

BẢN ÁN SỐ: 56 /2018/ HS-ST

NGÀY: 27/9/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán sơ cấp - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hằng.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Thanh Bình.
2. Ông Giáp Đức Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên Tòa: Ông Lê Đình Luyến - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 27/9/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2018/HS-ST ngày 22/8/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2018/QĐXXST-HS ngày 13/9/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Công K, sinh năm 1992. Tên gọi khác: Không.

- Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Bằng, xã Nghĩa Hòa, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Bố đẻ: Dương Công K, sinh năm 1961; Mẹ đẻ: Hoàng Thị N, sinh năm 1964; Gia đình có 03 anh em, bản thân là thứ ba; Vợ: Lộc Thị U, sinh năm 1993 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/5/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công tỉnh Bắc Giang - (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Chị Lộc Thị U, sinh năm 1993 – (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Bó Cái, xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Dương Công S, sinh năm 1994 – (Vắng mặt).

2. Anh Trần Văn H, sinh năm 1968 – (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Khu 1, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Dương Công K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

- Khoảng hơn 11 giờ ngày 18/5/2018, Dương Công K điều khiển xe mô tô 98F7-7438 của mình lên thị trấn Kép để mua áo mặc. Sau khi mua được áo, K nảy sinh ý định mua ma túy đá về sử dụng (vì bản thân K bắt đầu sử dụng ma túy đá từ khoảng tháng 6/2017, thì thoả K có sử dụng ma túy đá bằng hình thức đốt hít khói qua ống nhựa). K hỏi một người lái xe ôm chỗ mua ma túy, người này chỉ K vào khu vực bể bơi thị trấn Kép tìm hỏi mua ma túy. Vào khu bể bơi thị trấn Kép, K hỏi thì được mọi người chỉ vào gặp một người tên Dương có ma túy bán. Gặp được Dương, K bảo “bán cho em 200.000đ tiền ma túy đá”. Dương bảo hết hàng và bảo K đợi để Dương về lấy hàng. Sau đó, Dương đi lấy ma túy bán cho K. Đợi khoảng 10-15 phút, thấy lâu mà Dương vẫn chưa quay lại, K hỏi xin được số điện thoại gọi thì Dương bảo tìm gặp và đưa tiền cho một người tên là Ánh rồi ra khu đoạn đường trước cổng Trạm y tế thị trấn Kép để lấy ma túy. K hỏi gặp và đưa tiền cho Ánh rồi điều khiển xe mô tô ra chỗ Dương đã hẹn để nhận ma túy. Đi đến chỗ hẹn đợi khoảng 02 phút thì Dương đi xe mô tô đến và đưa cho K 01 gói giấy màu trắng. K biết bên trong có ma túy nên không kiểm tra và để gói ma túy đó ở lòng bàn tay trái rồi cầm vào tay lái của xe mô tô và điều khiển xe đi khoảng 4m thì bị Công an kiểm tra giữ tay K đang cầm ma túy và mời người chứng kiến việc bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 gói giấy màu trắng, bên trong có 02 túi nilon màu trắng được hàn kín, bên trong mỗi túi nilon đều chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo, vỏ màu xanh đen; 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel vỏ màu đỏ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Loncin, kiểu dáng Dream màu nâu, biển kiểm soát 98F7-7438 và số tiền 170.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 639/KL- PC54 ngày 21/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: “Trong 01 phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Tinh thể màu trắng đựng trong 02 túi nilon màu trắng được hàn kín, được gói bên ngoài bằng giấy màu trắng đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,548 gam”.

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKS-LG ngày 21/8/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố Dương Công K về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần tranh luận, sau khi đánh giá tính chất vụ án, nhân thân cũng như mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện,

những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện VKSND Huyện Lạng Giang vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Điều 331, Điều 333 BLTTHS xử phạt bị cáo K từ 18 đến 24 tháng tù. Ngoài ra vị đại diện VKS còn đề nghị HĐXX xử lý về vật chứng và án phí của vụ án.

- Bị cáo không tranh luận gì với đại diện VKS và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, của bị cáo, của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc đánh giá chứng cứ: Tại phiên tòa, qua xét hỏi bị cáo Dương Công K đã thừa nhận: Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 18/5/2018, tại đoạn đường ngõ hẹp gần Trạm y tế thị trấn Kép, huyện Lạng Giang thuộc khu 2, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, Dương Công K có hành vi tàng trữ trái phép 0,548 gam ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Lạng Giang kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng trên.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, cũng như vật chứng đã thu giữ được và đúng với Kết luận giám định của Tổ chức giám định kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Bắc giang. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận Dương Công K phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 57/CT-VKS-LG ngày 21/8/2018 của VKSND huyện Lạng Giang đã truy tố Dương Công K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và biện pháp xử lý:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an ở địa phương, phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và các tội phạm nguy hiểm khác như: giết người, cướp tài sản, trộm cắp... Từ nghiện ma túy làm suy thoái đạo đức giống nòi, ảnh hưởng kinh tế, sức khỏe, hạnh phúc gia đình. Tại địa bàn huyện Lạng Giang tệ nạn xã hội về ma túy vẫn đang là một điểm nóng, cán bộ và quần chúng nhân dân địa phương hết sức lo lắng và lên án. Do đó phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo để giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

- Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy:

+ Về tình tiết tăng nặng: Không có.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo xuất thân từ thành phần lao động, quá trình điều tra và trước phiên tòa hôm nay khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Do vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Từ những tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự HĐXX thấy cần lên một hình phạt tương xứng, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành con người lương thiện.

Do bị cáo đang bị tạm giam nên HĐXX quyết định tạm giam bị cáo theo quy định tại Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng khoản 5 Điều 249 phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo để sung công quỹ Nhà nước. Xong xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bản thân K bị mắc nghiện ma túy, không có công ăn việc làm, sống chung cùng với bố mẹ đẻ và không có tài sản riêng nên HĐXX xem xét miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo sớm có điều kiện trở về đoàn tụ cùng gia đình.

[4] Về việc xử lý vật chứng của vụ án: Sau khi bắt quả tang, cơ quan điều tra đã thu giữ của Dương Công K: 01 phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký của giám định viên cùng tên của thành phần tham gia niêm phong và 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo, vỏ màu xanh đen; 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel vỏ màu đỏ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Loncin, kiểu dáng Dream màu nâu, biển kiểm soát 98F7-7438 và số tiền 170.000 đồng.

Xét 01 phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký của giám định viên cùng tên của thành phần tham gia niêm phong là tang vật chứng của vụ án cần Áp dụng Điều 47 bộ luật hình sự và khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel vỏ màu đỏ, tại phiên tòa bị cáo K thừa nhận đã dùng điện thoại gọi điện để mua ma túy và tự nguyện nộp chiếc điện thoại này xung công quỹ nhà nước, do vậy HĐXX chấp nhận yêu cầu của K; Còn 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo, vỏ màu xanh đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Loncin, kiểu dáng Dream màu nâu, biển kiểm soát 98F7-7438 và số tiền 170.000 đồng thu giữ của Dương Công K không liên quan đến hành vi phạm tội. Do vậy cần áp dụng khoản 1; điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo để sử dụng, xong tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Ngoài ra, quá trình điều tra K khai mua ma túy của người tên là Dương và Ánh; K không biết địa cụ thể của Dương và Ánh ở đâu. K khai hỏi được số điện thoại của Dương là 0123.867.3194 để gọi cho Dương giao dịch mua ma túy; Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang đã yêu cầu Viễn thông Bắc Giang cung cấp thông tin cá nhân của chủ thuê bao. Ngày 28/5/2018, Viễn thông Bắc Giang cung cấp chủ nhân số thuê bao trên là của chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1987 ở thôn Ngõ Đá, xã Việt Ngọc, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Chị B khai trước đây có sử dụng thông tin cá nhân mua nhiều sim để phục vụ công việc thanh toán tiền điện. Hiện tại ai đang sử dụng sim đó thì chị B không biết. Ngoài lời khai của K, Cơ quan điều tra không còn tài liệu khác để xác minh làm rõ đối tượng Dương và Ánh để xử lý theo quy định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án chị Lộc Thị U trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Loncin, kiểu dáng Dream màu nâu, biển kiểm soát 98F7-7438 là của chị với Dương Công K mua lại từ năm 2016 của bà Đồng Thị Mịch. Năm 2017 vợ chồng ly hôn, chị đã để lại toàn bộ tài sản trong đó có chiếc xe máy trên cho K sử dụng và không có yêu cầu gì đối với chiếc xe này nên HĐXX không xem xét.

Tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong vụ án vắng mặt. Tuy nhiên đã được Tòa án tiến hành tổng đạt giấy báo phiên tòa đầy đủ, hợp lệ do vậy về quyền lợi của họ đã được pháp luật bảo vệ.

[5] Về án phí: Bị cáo Dương Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Dương Công K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Áp dụng khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt: Dương Công K 01 (Một) năm, 06 (Sáu) tháng tù, thời gian thụ hình tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/5/2018.

2. Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 bộ luật hình sự. khoản 1; khoản 2; điểm a, c khoản 3 Điều 106 BLTTHS;

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (Một) phong bì thư có ký hiệu “QT” được niêm phong lại bằng dấu của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu giám định (Bên trong là mẫu tinh thể màu trắng đựng trong 02 túi nilon màu trắng hàn kín được gói bên trong giấy màu trắng với khối lượng 0,477 gam hoàn lại sau giám định).

- Xung vào công quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Masstel vỏ màu đỏ, số imel 1: 301014168991831, imel 2: 301014168991849 của Dương Văn K;

- Trả lại cho Dương Công K 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Oppo, vỏ màu xanh đen máy bật không lên nguồn không kiểm tra được chất lượng và số imel; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Loncin, kiểu dáng Dream sơn màu nâu, biển kiểm soát 98F7-7438 (xe cũ đã qua sử dụng) và số tiền 170.000 đồng, xong tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Dương Công K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc được niêm iết kết quả bản án./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang
- CQĐT + CQTHAHS Công an huyện Lạng Giang.
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hằng